

Điểm mua đã xuất hiện

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 0.2%, đóng cửa tại 1,558 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, TCB (+6.8%) và VPB (+0.8%) đều đóng góp đáng kể cho đà tăng của chỉ số VN30 trong khi VIC (-2.1%), VNM (-1.0%), và HPG (-2.1%) có diễn biến kém tích cực hơn so với chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán tăng cao. Giá trị bán ròng ở mức 70 tỷ đồng. Cụ thể, CTG, HPG, và NVL chịu áp lực bán cao nhất trong khi STB, VCB, và VHM thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đò thị VN30 Future: Xác nhận điểm mua

VN30F2107 tăng mạnh trong phiên chiều hôm qua sau khi phản ứng tích cực với vùng 1,530 điểm. Cụ thể, vùng 1,480 điểm sẽ là vùng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn trong khi vùng 1,600 điểm sẽ là vùng kháng cự quan trọng tiếp theo. Ngưỡng hỗ trợ quan trọng trong phiên là ngưỡng 1,530 điểm. Đáng chú ý, hợp đồng này đóng cửa trên các đường MA chủ đạo, tín hiệu cho sự trở lại của đà tăng. Ngoài ra, vùng 1,530 điểm đã được kiểm định, điều này hàm ý cho sự xuất hiện của giai đoạn tăng mới.

Chiến lược đầu tư

Nắm giữ mọi vị thế mua trên VN30F2107 và chỉ đóng mọi vị thế khi xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,530 điểm (Đò thị giờ). Với vị thế mua mới, mua VN30F2107 sau phiên ATO hoặc quanh vùng 1,560 điểm và chỉ dừng lỗ khi xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,530 điểm (Đò thị giờ).

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

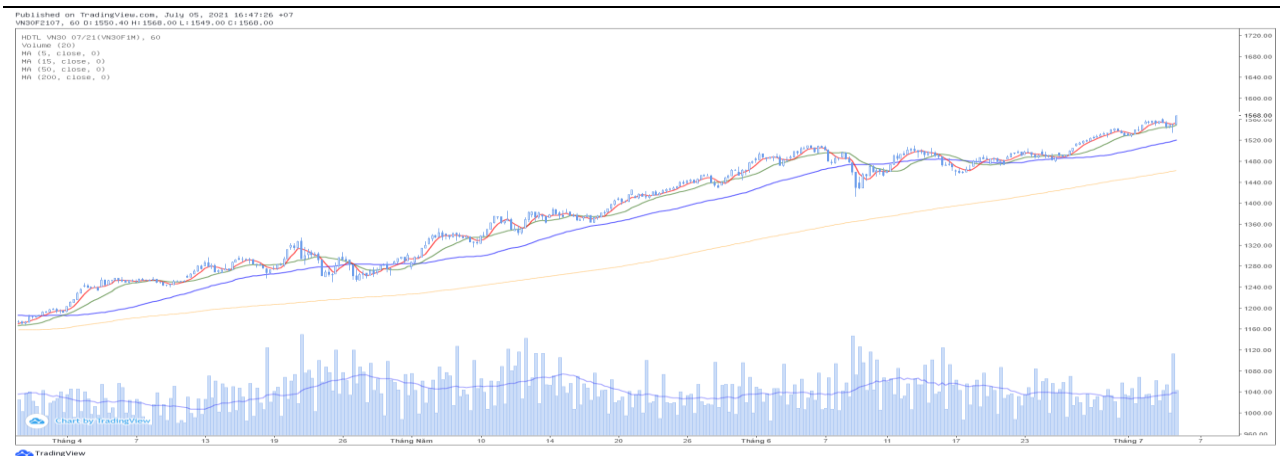
(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,557.4	0.2					
VN30F2107	1,568.0	0.8	220,538	30,461	1,435	15/07/21	12
VN30F2108	1,574.0	1.6	1,092	411	1,436	19/08/21	47
VN30F2109	1,569.8	1.7	97	303	1,436	16/09/21	75
VN30F2112	1,558.0	1.0	63	192	1,403	16/12/21	166

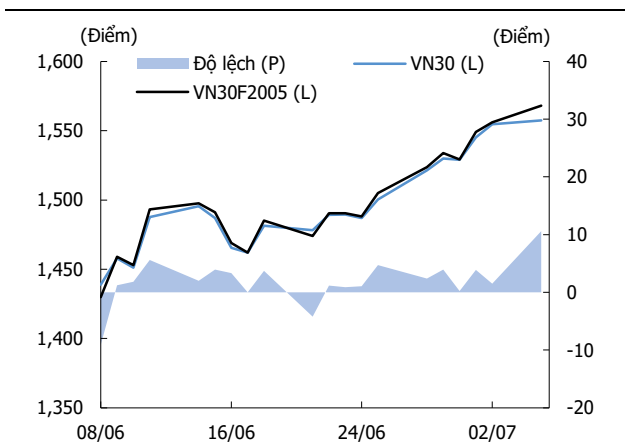
Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

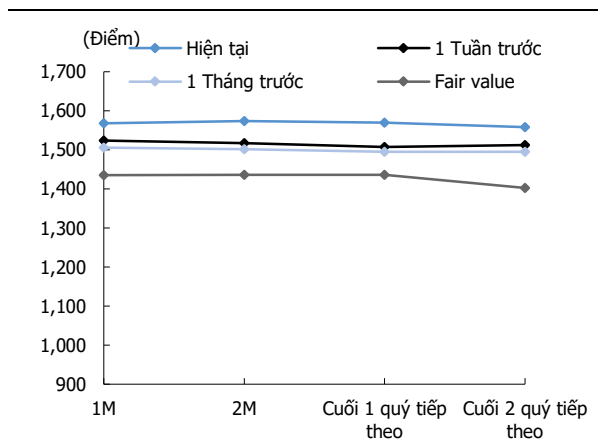
dang.lh@kisvn.vn

Hình 1. Đồ thị nến theo giờ - VN30

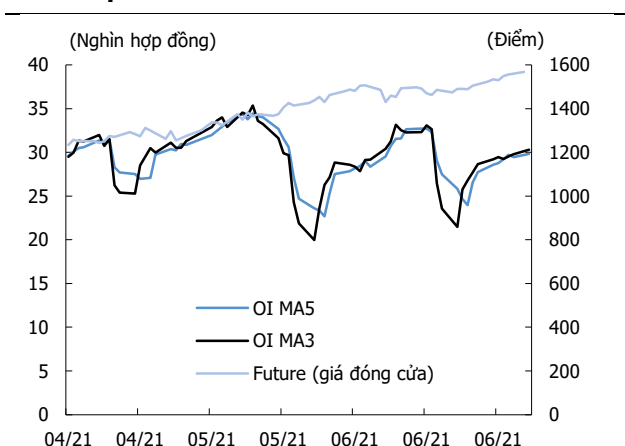
Nguồn: Bloomberg, KIS. Giá được điều chỉnh theo phương pháp Proportional Adjustment

Hình 2. Basis spread

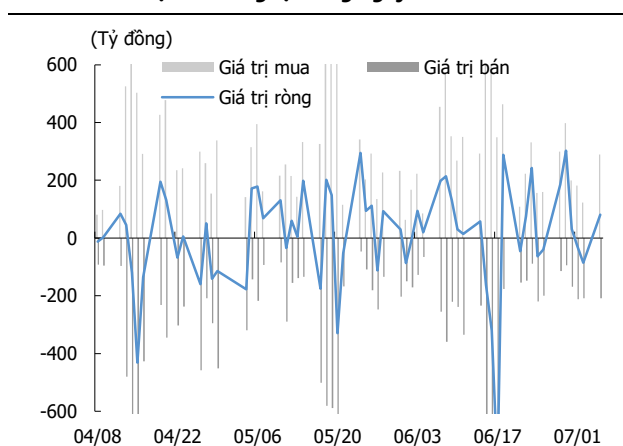
Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 4. Open interest

Nguồn: Bloomberg, KIS

Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày

Nguồn: Bloomberg, KIS

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	187,627	0.59	46,650	(0.9)	22.8	2.37	4,249	16.6	50,600	35,550
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	43,277	0.34	58,300	(1.4)	22.9	2.11	1,121	27.0	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	193,989	3.05	52,100	(1.1)	10.9	2.13	17,454	25.1	54,900	20,400
FPT	CTCP FPT	CNTT	84,122	5.29	92,700	0.9	22.6	5.02	2,698	49.0	95,000	37,913
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	176,083	0.69	92,000	(4.8)	23.3	3.49	980	2.7	98,000	63,300
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	59,607	3.28	37,400	0.5	12.1	2.42	5,901	17.5	37,800	13,879
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	229,014	9.90	51,200	(2.1)	12.6	3.47	32,683	26.3	56,300	15,667
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	22,930	1.08	36,800	(2.1)	18.9	2.71	4,033	31.9	38,100	19,697
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	120,626	5.69	43,100	(0.8)	11.9	2.35	22,536	21.0	44,450	13,226
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	131,748	3.62	111,600	(2.0)	87.1	8.11	2,219	32.9	115,500	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	79,139	4.04	166,500	6.2	18.4	4.58	882	49.0	167,000	71,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	169,465	4.64	115,000	(3.4)	37.3	5.31	3,165	8.7	123,600	43,724
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	46,243	1.45	95,000	(0.9)	35.2	8.69	4,252	4.0	97,500	17,532
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	67,788	0.69	54,500	(1.6)	18.7	2.89	2,726	17.3	59,600	41,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	22,577	1.42	99,300	(0.2)	20.0	3.92	500	49.0	104,900	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	27,400	0.43	11,700	(2.5)	11.3	0.95	12,786	2.9	15,200	8,660
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	16,936	0.60	54,800	(3.4)	8.1	1.43	660	49.0	61,000	31,500
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	12,652	0.35	20,500	(2.4)	18.1	1.60	3,260	8.4	25,300	13,100
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	37,003	1.74	56,500	(2.4)	20.4	3.21	14,630	46.9	59,000	13,250
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	58,799	4.39	32,600	3.5	21.8	1.98	38,674	12.4	33,900	9,900
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	203,285	10.39	58,000	6.8	14.2	2.59	16,315	22.5	58,100	17,500
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	8,502	0.36	21,300	(2.5)	8.3	1.47	6,280	13.5	27,400	17,750
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	42,117	1.91	39,300	4.1	10.3	2.26	5,596	30.0	40,900	15,878
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	421,328	3.64	113,600	(1.1)	19.9	4.17	2,145	23.6	117,200	75,100
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	389,807	4.62	118,500	0.4	15.0	4.28	4,613	22.9	120,400	70,900
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	388,980	5.54	115,000	(2.1)	52.9	4.82	2,218	15.8	145,900	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	64,073	2.52	118,300	(1.9)	30.1	4.24	536	18.3	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	186,424	7.33	89,200	(1.0)	19.1	5.95	3,900	54.9	117,200	86,100
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	178,460	9.12	72,700	0.8	15.7	3.19	26,481	15.4	72,900	19,400
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	67,033	1.27	29,500	(6.9)	25.1	2.23	6,335	30.5	38,300	25,050

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.